

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: 107/2020/HS-ST
Ngày 11-8-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Phương

Bà Nguyễn Thị Kim Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn B (tên gọi khác Ngh), sinh năm 1984 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi cư trú: Tổ 7, thôn X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Phạm Văn B (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị Th (đã chết); Tiền sự: Không.

Tiền án (02):

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2008/HSST ngày 08-12-2008 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28-4-2009.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2017/HSST ngày 30-6-2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05-10-2019.

Bị bắt: 20-3-2020 (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Anh Ngô Ngọc T, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, thôn X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Văn T, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố X1, phường Y1, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 14-3-2020, Phạm Văn B đi bộ đến nhà anh Ngô Ngọc T tại tổ 7, thôn Xi, xã Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu rủ anh T nhậu nhưng anh T không đồng ý. Lúc này B thấy nhà anh T có dựng 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 72K7-7436 nên đã nảy sinh ý định lừa anh T để chiếm đoạt chiếc xe trên. B nói dối anh T cho B mượn chiếc xe trên đi mua đồ về nhậu thì được anh T đồng ý. Sau khi được anh T giao xe, B điều khiển xe đến tiệm sửa xe của anh Trần Văn T tại khu vực ngã tư Chinfon thuộc phường Tân Phước, thị xã Phú Mỹ và bán xe cho anh Tuấn với giá 600.000 đồng. Sau đó, B đã dùng hết số tiền trên để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân.

* *Tại Kết luận định giá tài sản số 56/KL ngày 01-4-2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự xác định:* “01 xe mô tô hiệu Honda màu xanh-đen, biển kiểm soát 72K7-7436 có trị giá 6.000.000 đồng”.

* Cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 16-6-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ truy tố Phạm Văn B về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm d, Khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

* *Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:*

Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Về mức hình phạt: Áp dụng điểm d, Khoản 2 Điều 174; điểm s, Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Văn B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong

* *Lời khai của bị cáo tại phiên tòa:* Bị cáo B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận bị Viện kiểm sát truy tố về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo không có ý kiến bào chữa mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo B tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại về tài sản bị chiếm đoạt. Từ đó đã xác định được: Với mục đích chiếm đoạt tài sản của anh Ngô Ngọc T nên vào khoảng hơn 17 giờ ngày 14-3-2020, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối hỏi mượn anh T chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 72K7-7436 (có trị giá 6.000.000 đồng) để đi mua đồ về nhậu rồi sau đó đem bán chiếc xe trên cho anh Trần Văn T.

Nhận thấy, vào năm 2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ) xử phạt 03 năm tù về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05-10-2019 nhưng chưa được xóa án tích nên lần phạm này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, kết luận hành vi của bị cáo B đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm d, Khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo là công dân đã trưởng thành và hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên vì muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng mà bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật để từ đó thực hiện hành vi gian dối chiếm đoạt tài sản của anh T. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây tác động xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt tù thật nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[5] Tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo đồng thời tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại. Do đó bị cáo được áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Trách nhiệm dân sự:*

Anh T và anh Tuấn không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[7] *Xử lý vật chứng:*

Chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 72K7-7436 đã được trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật nên đã giải quyết xong.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm:*

Phạm Văn B phải chịu 200.000 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Phạm Văn B(Nghé) phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Căn cứ điểm d, Khoản 2 Điều 174; điểm s, Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Phạm Văn B (Ngh) 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 20-3-2020.

2. *Án phí hình sự sơ thẩm:*

Phạm Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. *Quyền kháng cáo:*

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Minh Nghĩa

